

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH CHÁNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/DS-ST  
Ngày: 28 - 02 - 2020  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ôn Kim Chi

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà Nguyễn Thị Nguyên

2- Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 827/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 556/2020/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/QĐST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (Tên công ty viết tắt VPBFC).**

Trụ sở chính:, phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông **Lô Bằng G**, sinh năm: 1972. Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên. (Vắng mặt)

Ông Lô Bằng G ủy quyền cho: Ông **Lê T** – Chức vụ: Trưởng Phòng Thu Hồi Nợ Pháp Lý - Trung Tâm Thu Hồi Nợ (Theo văn bản ủy quyền số 50/UQ-VH.18 ngày 18/4/2018 của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC)). (Vắng mặt)

Ông Lê T ủy quyền lại cho ông **Nguyễn Thanh V** – Sinh năm: 1994. Địa chỉ:, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh (Theo văn bản ủy quyền số 2034/UQTA-VH.18 lập ngày 31/05/2018 của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC)). (Vắng mặt)

**Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh năm: 1978. (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã T huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Trong đơn khởi kiện ngày 31 tháng 05 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn có ông Nguyễn Thanh V trình bày như sau:**

Ngày 13/08/2015 bà Nguyễn Thị Trúc L có ký hợp đồng tín dụng số 20150814-500000-0611) với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V để vay số tiền 73.850.000 đồng (Bảy mươi ba triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) với lãi suất thỏa thuận 2.92%/tháng, để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà L có trách nhiệm thanh toán số tiền 103.715.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng ; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 4.322.000 đồng ; tháng cuối trả 4.309.000 đồng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 15/09/2015. Bà L đã nhận đủ tiền và đã thanh toán cho Công ty 11 lần với tổng số tiền đã trả là 62.542.000 đồng. Kể từ ngày 07/3/2018 bà L không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào, dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Nay Công ty yêu cầu bà Nguyễn Thị Trúc L thanh toán cho Công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm: Nợ gốc đến hạn là 31.200.833 đồng và nợ lãi là 9.972.167 đồng, tổng cộng bà Nguyễn Thị Trúc L phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ và lãi chậm thanh toán phát sinh (tính đến ngày xét xử) là 41.173.000 đồng (Bốn mươi một triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn đồng), trả ngay khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh V là đại diện theo ủy quyền lại của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) vắng mặt và có nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

**Bị đơn là bà Nguyễn Thị Trúc L** đã được Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tổng đạt tại địa chỉ số xã T huyện C, thành phố Hồ Chí Minh gồm các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án ; Giấy triệu tập đương sự ; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà Nguyễn Thị Trúc L vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử mà không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như nộp các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Trúc L vắng mặt không lý do.

**Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh như sau:**

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác minh thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Qua tài liệu chứng cứ mà đương sự cung cấp cho Tòa án và các chứng cứ Tòa án thu thập thì có cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Trúc L có ký hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V. Tại phiên tòa bị đơn - bà Nguyễn Thị Trúc L vắng mặt không lý do, coi như trốn tránh nghĩa vụ trả tiền vay đối với người khởi kiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền 41.173.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bị đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung:*

[1] Về quan hệ tranh chấp vụ án: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bà Nguyễn Thị Trúc L tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo kết quả xác minh của Công an xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh: “Đương sự bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm: 1978 không có đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. Bà L hiện tại có sinh sống tại địa chỉ trên” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn - ông Nguyễn Thanh V vắng mặt tại phiên tòa và có nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn – bà Nguyễn Thị Trúc L vắng mặt tại phiên tòa xét xử đến lần thứ hai mà không có lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 quy định là Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[4] Về áp dụng pháp luật: Do hợp đồng dân sự của các bên đương sự thực hiện vào thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2005 có hiệu lực nên Tòa án áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

*Về các yêu cầu của các đương sự:*

[5] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị Trúc L trả một lần toàn bộ số tiền 41.173.000 đồng (Bốn mươi một triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn đồng), trả ngay khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật.

[6] Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Trúc L vắng mặt, bà L không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như nộp các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả ngay một lần số tiền vay 41.173.000 đồng. Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[8] Tại đơn đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng của bị đơn - bà Nguyễn Thị Trúc L ký hợp đồng (số: 20150509-100199-0001, CC100814-

3415210) với nguyên đơn - Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC)

[8] Tại đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng của bị đơn – bà Nguyễn Thị Trúc L ký hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20150814-50000-0611 với nguyên đơn - Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC), để vay số tiền 73.850.000 đồng (gồm có 3.850.000 đồng phí bảo hiểm 5.5% giá trị khoản vay), lãi suất cho vay 2,92%/tháng, phương thức trả chậm trong vòng 24 tháng (bắt đầu trả hàng tháng từ ngày 15/9/2015), số tiền bị đơn phải thanh toán là 103.715.000 đồng. Bị đơn đã trả góp được 62.542.000 đồng thì ngưng trả kể từ ngày 07/03/2018. Sau đó bị đơn không liên hệ nguyên đơn để thương lượng thỏa thuận giải quyết số nợ còn thiếu, kéo dài thời gian thanh toán nợ. Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả số tiền nợ 41.173.000 đồng (bao gồm: Nợ gốc đến hạn là 31.200.833 đồng và nợ lãi là 9.972.167 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 4, Điều 471 và Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) yêu cầu bà Nguyễn Thị Trúc L trả số tiền 41.173.000 đồng (bao gồm: Nợ gốc đến hạn là 31.200.833 đồng và nợ lãi là 9.972.167 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc bà Nguyễn Thị Trúc L trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) số tiền 41.173.000 đồng (Bốn mươi một triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc đến hạn là 31.200.833 đồng và nợ lãi là 9.972.167 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị Trúc L còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Trúc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.058.650 đồng (Hai triệu, không trăm năm mươi tám nghìn, sáu trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) 1.029.325 đồng (Một triệu, không trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0005720 ngày 13/08/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

**Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:**

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Ôn Kim Chi**